TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN S** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **14**/2022/QĐST-DS	*S, ngày 23 tháng 6 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 6 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 42/2022/TLST-DS ngày 10 tháng 6 năm 2022 về việc tranh chấp *"Quyền sử dụng đất"*, giữa:

- *Đồng nguyên đơn*: Ông **Nguyễn Văn Ngh**, sinh năm 1979, bà **Nguyễn Thị C**, sinh năm 1979, bà **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1983 và bà **Nguyễn Thị Q**, sinh năm 1988.

Đồng trú: thôn P, xã S1, huyện S, tỉnh Phú Yên.

Bà **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1984; địa chỉ: thôn X, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên.

- *Bị đơn:* Ông **Nguyễn Văn Ph**, sinh năm 1988.

Địa chỉ: thôn P, xã S1, huyện S, tỉnh Phú Yên.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự: Đồng nguyên đơn Nguyễn Văn Ngh, Nguyễn Thị Ch, Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị Q, Nguyễn Thị T và bị đơn Nguyễn Văn Ph.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Tạm giao cho ông Nguyễn Văn Ph được quyền quản lý, sử dụng diện tích 12973.3m^2 tại thửa đất số 443, tờ bản số 29 thuộc thôn P, xã S1, huyện S, tỉnh Phú Yên có tứ cận phía Đông giáp đường đất và đất ông Nguyễn Văn Ngh, phía Tây giáp đất ông Trần Văn T, phía Nam giáp đất bà Nguyễn Thị T và phía Bắc giáp đường DT643 và đất bà Nguyễn Thị T.

Tạm giao cho bà Nguyễn Thị T được quyền quản lý, sử dụng diện tích 2218.4m^2 tại thửa đất số 439, tờ bản số 29 thuộc thôn P, xã S1, huyện S, tỉnh Phú Yên tại thôn P, xã S1, huyện S, tỉnh Phú Yên có tứ cận phía Đông, Tây, Nam giáp đất ông Nguyễn Văn Ph và phía Bắc giáp đường DT643.

Tạm giao cho ông Nguyễn Văn Ph được quyền quản lý, sử dụng diện tích 586.7m^2 tại thửa đất số 440, tờ bản số 29 thuộc thôn P, xã S1, huyện S, tỉnh Phú Yên có tứ cận phía Đông, Tây giáp đất bà Nguyễn Thị T, phía Nam giáp đất Nguyễn Văn Ph và phía Bắc giáp đường DT643.

Tạm giao cho bà Nguyễn Thị T được quyền quản lý, sử dụng diện tích 601.0m^2 tại thửa đất số 441, tờ bản số 29 thuộc thôn P, xã S1, huyện S, tỉnh Phú Yên có tứ cận phía Đông giáp đất bà Lê Thị Ngọc Y, phía Tây, Nam giáp đất ông Nguyễn Văn Ph và phía Bắc giáp đường DT643.

2.2 Ông Nguyễn Văn Ph và bà Nguyễn Thị T có trách nhiệm liên hệ với cơ quan có thẩm quyền để làm hồ sơ đăng ký cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định của Luật đất đai.

2.3 Án phí: Nguyên đơn Nguyễn Thị Ch tự nguyện chịu 150.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm, đã nộp đủ theo biên lai thu số 0002795 ngày 10/6/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện S, tỉnh Phú Yên nên hoàn lại cho nguyên đơn bà Nguyễn Thị Ch 150.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Phú Yên (01);
- VKSND huyện S (02);
- CCTHADS huyện S (01);
- Đương sự (02);
- Lưu hồ sơ;

THẨM PHÁN

Bạch Văn Trinh